

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **256/2017/HSPT**
Ngày: 22/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Xuân Đào**

Các Thẩm phán: **Ông Nguyễn Tiến Dũng**

Ông Lê Văn Thăng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Quang Vũ** – CBTA.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:

Ông Phạm Xuân Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 224/HSPT ngày 05/9/2017 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án số 101/2017/HSST ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm: 1990 tại Nghệ An

HKTT: Xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Trình độ học vấn: Lớp 07/12; Nghề nghiệp: Lái xe.

Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 và bà Đậu Thị H, sinh năm 1971.

Gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ tên Nguyễn Hồ Kim C, sinh năm 1992 và 01 người con sinh ngày 01/11/2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/4/2017 đến nay.

(Bị cáo có mặt)

NHẬN THẤY

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá L là công nhân của Công ty TNHH S ở khu công nghiệp B, xã S, huyện T. Từ tháng 5/2013 đến tháng 7/2013, L nảy sinh ý định nhập không hàng nguyên liệu vào trong kho để chiếm đoạt hàng của công ty. L thông đồng với Nguyễn Văn H là lái xe của công ty TNHH C, chiếm đoạt hàng của công ty và tiêu xài. Cụ thể, mỗi lần H chở hàng của Công ty TNHH C đến giao cho Công ty TNHH S, H gọi điện thoại cho L biết trước, sau đó H chở hàng đến nơi khác tiêu thụ. Sau đó H đưa phiếu giao hàng đến cho L ký không vào phiếu giao hàng. Để không bị phát hiện, L giả chữ ký của bảo vệ giám sát phía sau phiếu giao hàng, sau đó đưa phiếu này cho nhân viên văn phòng nhập dữ liệu vào máy tính và thanh toán tiền mua hàng cho Công ty TNHH C. Đồng thời, mỗi lần xuất nguyên liệu cho các xưởng để sản xuất, L bớt lại một ít để bù vào số ván mà L đã chiếm đoạt của công ty. Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2013 đến tháng 7/2013, với hành vi nêu trên, L và H đã 03 lần chiếm đoạt tài sản là 1.156 tấm ván Okal quy cách 5mm x 8mm x 12mm của Công ty TNHH S, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 20/5/2013, H đem 350 tấm ván Okal đem bán được 24.000.000đ, L và H chia nhau tiền xài.

- Lần thứ hai: Ngày 18/6/2013, L và H chiếm đoạt 326 tấm ván Okal đem bán được 25.000.000đ, sau đó chia nhau tiền xài.

- Lần thứ ba: Ngày 06/7/2013, L và H chiếm đoạt 480 tấm ván Okal đem bán được 28.000.000đ, sau đó chia nhau tiền xài.

Tại Bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom thì 350 tấm ván Okal quy cách 5 x 8 x 12mm trị giá 49.558.000đ, 326 tấm ván Okal quy cách 5 x 8 x 12mm trị giá 57.489.000đ và 480 tấm ván Okal quy cách 5 x 8 x 12mm trị giá 68.580.000đ. Tổng số 1156 tấm ván Okal mà L và H đã chiếm đoạt của Công ty TNHH S có trị giá 175.627.000đ.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra ra lệnh truy nã toàn quốc. Đến ngày 10/4/2017, Nguyễn Văn H tới Công an huyện Trảng Bom đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án sơ thẩm số 101/2017/HSST ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2017.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 09/8/2017, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đề nghị: Cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" là đúng không oan sai là tương xứng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra tình tiết giảm nhẹ, chứng cứ nào mới, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã mô tả. Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2013 đến tháng 7/2013 tại Công ty TNHH S, khu công nghiệp B, xã S, huyện T, Nguyễn Bá L và Nguyễn Văn H đã dùng thủ đoạn gian dối làm thủ tục ký nhập không hàng nguyên liệu (ván Okal) vào trong kho để chiếm đoạt 1.156 tấm ván Okal trị giá 175.627.000đ của Công ty TNHH S. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 139 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng thu hút chính sách đầu tư của nước ngoài tại Việt Nam, làm mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm tù là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có cung cấp tình tiết ông nội bị cáo tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được UBND tỉnh Nghệ An tặng bằng khen, tuy nhiên bị cáo chỉ là cháu nội và thuộc tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 2 Điều 46 BLHS mà cấp sơ thẩm đã xem xét. Do đó, kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận.

Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 101/2017/HSST ngày 04/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom .

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 139; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H 02 (Hai) năm tù** về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2017.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh ĐN - VKSND huyện TB (2);
- TAND huyện TB (1);
- B5 - CA huyện TB (2);
- Bị cáo (1);
- THA huyện TB (1);
- PV 27 (1);
- Lưu (5).

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Xuân Đào